

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 145/2022/HS-ST
Ngày 07-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Mỹ Dung;

Bà Lành Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2022/QĐXXST-QĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2022/HSST-QĐ ngày 31-10-2022, Quyết định thay đổi Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết vụ án hình sự số 11/QĐ-VKS ngày 07-11-2022 đối với bị cáo:

J.A, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: ABC, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: EFG, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông J.B và bà J.C; có vợ tên J.D (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 12-02-2020 bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo Quyết định số 47/QĐ-XPHC (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22-6-2022, tạm giam từ ngày 25-6-2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh PTV, sinh năm 1996. Địa chỉ: HIK, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
2. Anh TĐP, sinh năm 1996. Địa chỉ: LMN, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.
3. Bà J.C. Địa chỉ: OPQ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh SHN, sinh năm 1990. Địa chỉ: RST, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22-6-2022, tại khu vực quán nước trước nhà số UVX, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang bị cáo J.A đang có hành vi tàng trữ chất ma túy với mục đích bán kiếm lời.

Tang vật, đồ vật thu giữ gồm: 03 (ba) túi nilon màu trắng cùng kích thước 04cm x 06cm và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước 04cm x 6,5cm đều chứa thảo mộc khô; 01 (một) hộp kim loại kích thước 10cm x 07cm x 02cm; 01 (một) túi giả da màu đen; 01 (một) ví giả da màu nâu; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu EADA, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 19122022, số khung 0123456, số máy 678910, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 109876 mang tên QNH; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu TELEPHONE màu đỏ - đen, số IMEI 12345678910, lắp kèm sim số thuê bao 1098765432; 01 (một) căn cước công dân số 0123456789 mang tên J.A và số tiền 650.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn khám xét khẩn cấp chỗ ở của J.A, thu giữ: 01 (một) bình thủy tinh có gắn nắp nhựa màu tím, kích thước chiều cao 24cm, đường kính miệng bình 11,5cm bên trong chứa thảo mộc khô.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy Cần sa từ tháng 6-2021, khoảng giữa tháng 5-2022, bị cáo mua 5.000.000đ (năm triệu đồng) được khoảng 50g ma túy Cần sa với một đối tượng không rõ lai lịch qua ứng dụng Telegram, để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo chuyển tiền bằng hình thức thức nộp tiền vào tài khoản NN mà đối tượng trên nhắn cho. Sau đó, đối tượng này sử dụng dịch vụ chuyển phát nhanh ma túy Cần sa cho bị cáo. Khoảng ngày 20-6-2022, bị cáo tiếp tục mua với đối tượng trên 6.000.000đ (sáu triệu đồng) được khoảng 100g ma túy Cần sa chia nhỏ thành nhiều túi cho vào lọ thủy tinh rồi cất giấu trong tủ quần áo trong phòng ngủ tại chỗ trọ ở EFG, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 17 giờ ngày 22-6-2022, J.A lấy 04 (bốn) túi ma túy Cần sa cho vào 01 (một) hộp kim loại cất giấu trên người rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EADA, BKS 19122022 mang đi bán. Khi đến quán nước phía trước nhà số UVX thì bị Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Bị cáo khai nhận đã thực hiện bán ma túy Cần sa trót lọt cho nhiều người, trong đó có PTV và TĐP, cụ thể:

- Khoảng cuối tháng 5-2022, tại địa điểm quán nước nêu trên bị cáo đã bán cho TĐP 01 (một) túi Cần sa giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Khoảng 19 giờ ngày 18-6-2022, cũng tại địa điểm nêu trên, bị cáo đã bán PTV 01 (một) túi ma túy Cần sa giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Do đã góp tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) cho PTV từ trước để mua

ma túy, khoảng 30 phút sau, TĐP đến quán nước gặp PTV và được V chia một nửa.

Số ma túy mua từ bị cáo, TĐP đã sử dụng hết một phần, phần còn lại đựng trong 01 túi nilon kích thước 05cm x 8,5cm, PTV đã sử dụng một phần, phần còn lại đựng trong 01 (một) lọ kim loại màu hồng hình tròn, có đường kính nắp là 5,5cm bên ngoài có in dòng chữ "khoai lang sấy". TĐP và PTV đã tự nguyện giao nộp số ma túy còn lại cho Cơ quan điều tra ngày 22-6-2022.

Tại bản Kết luận giám định số 231/KL-PC09 ngày 25-6-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định:

- Thảo mộc khô thu giữ khi bắt quả tang, khám xét chỗ ở của J.A đã giám định đều là Cần sa, có tổng khối lượng 73,524 gam (đã trừ bì).

- Thảo mộc khô thu giữ của PTV gửi giám định là Cần sa, có khối lượng 0,552 gam (đã trừ bì).

- Thảo mộc khô thu giữ của TĐP gửi giám định là Cần sa, có khối lượng 0,928 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 279/KL-PC09 ngày 07-7-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Toàn bộ số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cáo trạng số 131/CT-VKS ngày 10-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo J.A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo bị cáo J.A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

TĐP khai anh là bạn học cùng phổ thông với bị cáo, đã mua ma túy Cần sa với bị cáo 02 lần, lần thứ nhất vào khoảng cuối tháng 5-2022 anh mua 01 gói ma túy Cần sa với giá 200.000 đồng, lần thứ hai vào ngày 18-6-2022 anh góp 250.000 đồng để mua chung với PTV 01 gói ma túy Cần sa với giá 500.000 đồng. Số ma túy mua được, anh đã sử dụng hết một phần, phần còn lại anh đã giao nộp cho Cơ quan công an vào ngày 22-6-2022.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo J.A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo J.A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 hộp kim loại kích thước 10cm x 07cm x 02cm, 01 túi giả da màu đen, 01 bình thủy tinh có gắn nắp nhựa màu tím, chiều cao 20cm, đường kính miệng bình 11,5cm, 01 lọ kim loại màu hồng hình tròn, có đường kính nắp 5,5cm, có in dòng chữ "khoai lang sấy"; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động

nhãn hiệu TELEPHONE màu đỏ đen; truy thu số tiền 700.000 đồng bị cáo bán ma túy cho TĐP và PTV; trả lại bị cáo 01 ví giả da màu nâu, 01 căn cước công dân mang tên J.A, số tiền 650.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo J.A trình bày do tuổi trẻ nông nổi, bị cáo rất hối hận về hành vi đã thực hiện, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng sự khoan hồng để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh PTV, người chứng kiến là anh SHN. Anh PTV đã có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh SHN đã có lời khai trong hồ sơ. Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt những người trên theo quy định.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo J.A có hành vi mua bán trái phép chất ma túy Cần sa. Bị cáo đã mua và thực hiện trót lọt hành vi bán ma túy Cần sa cho hai đối tượng trong hai lần, cụ thể bán cho TĐP 01 (một) túi ma túy Cần sa với giá 200.000 đồng và bán cho PTV 01 túi ma túy Cần sa với giá 500.000 đồng. Ngày 22-6-2022 bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Cần sa để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo J.A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, tự hủy hoại sức khỏe của bản thân, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra, bị cáo tự khai nhận bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người, trong đó có hai lần bán cho TĐP và PTV. Đây là việc bị cáo tự thú hành vi phạm tội khi hành vi trên chưa bị phát hiện. Bà nội của bị cáo là bà GTX được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và Huy chương vì sự nghiệp NN Việt Nam, Huy chương CĐ, mẹ bị cáo là bà J.C được tặng thưởng các Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong hoạt động chuyên môn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Năm 2020 bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, tuy đã được xóa tiền sự. Ngoài ra bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là chất Nhà nước cấm sử dụng trái phép. Do đó, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu sai cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đánh giá nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 11-8-2022 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Mẫu vật đã giám định đựng trong 04 phong bì niêm phong là chất ma túy, chất Nhà nước cấm tàng trữ; 01 hộp kim loại kích thước 10cm x 07cm x 02cm, 01 túi giả da màu đen, 01 bình thủy tinh có gắn nắp nhựa màu tím và 01 lọ kim loại màu hồng hình tròn, có đường kính nắp 5,5cm, có in dòng chữ "khoai lang sấy" là các vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.2] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu TELEPHONE màu đỏ - đen, lắp kèm sim số thuê bao 1098765432 bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền bị cáo bán ma túy cho TĐP và PTV 700.000 đồng là tiền tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 650.000 đồng thu giữ của bị cáo, trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án; trả lại bị cáo 01 (một) ví giả da màu nâu và 01 (một) căn cước công dân số 0123456789 mang tên J.A do không liên quan đến việc phạm tội.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu EADA, màu sơn đỏ - đen, BKS: 19122022. Quá trình điều tra xác minh, xác định là của QNH, trú tại thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đăng tên ký xe đã bán cho bà J.C, là mẹ đẻ của bị cáo. Từ

năm 2018 bà J.C cho bị cáo mượn chiếc xe để đi lại, bà không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 109876 mang tên QNH cho bà J.C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với người bán ma túy Cần sa cho J.A qua ứng dụng Telegram, do không rõ danh tính nên chưa xác minh làm rõ đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

[13] Đối với các đối tượng khác mua ma túy với bị cáo qua số điện thoại 1098765432 của bị cáo, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời từ Cơ quan viễn thông nên chưa xác định được cụ thể để xử lý theo quy định Pháp luật.

[14] Đối với TĐP và PTV là người mua ma túy Cần sa với bị can J.A và đã sử dụng một phần, kết quả kiểm tra nhanh đối với TĐP, PTV cho kết quả dương tính với chất ma túy. Công an thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với PTV và TĐP về hành vi Tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[15] Về án phí: Bị cáo J.A là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn cơ bản phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật. Về mức án, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích.

[17] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 296; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo J.A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo J.A 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ, ngày 22-6-2022.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật đã giám định đựng trong bốn phong bì niêm phong là chất ma túy, 01 (một) túi giả da màu đen, 01 hộp kim loại kích thước 10cm x 07cm x 02cm, 01 bình thủy tinh có gắn nắp nhựa màu tím, chiều cao 20cm, đường kính miệng bình 11,5cm và 01 lọ kim loại màu hồng hình tròn, có đường kính nắp 5,5cm, có in dòng chữ "khoai lang sấy".

3.2. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu TELEPHONE màu đỏ - đen, số IMEI: 12345678910, lắp kèm sim số thuê bao 1098765432;

3.3. Truy thu bị cáo J.A 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3.4. Trả lại bị cáo J.A 01 (một) ví giả da màu nâu, 01 (một) căn cước công dân số 0123456789 mang tên J.A;

3.5. Trả lại bị cáo J.A số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-9-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo J.A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP.S, T.Lạng Sơn;
- Công an TP.S, T.Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA TP.LS, T.Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.LS, T.Lạng Sơn;
- Bị cáo, người có QL,NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn

